

2. Danh sách quy định có hiệu lực

STT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
1	G/SPS/N/UKR/219/ Add.1	BVTV, CT	Ucraina	16/5/2024	Dự thảo "Sửa đổi một số luật về việc lưu hành các giống bông ở Ucraina"	Ukraina thông báo việc thông qua Luật số 3645 "Sửa đổi một số luật về việc lưu thông các giống bông ở Ucraina". Luật có hiệu lực vào ngày 16 tháng 5 năm 2024.
2	G/SPS/N/TUR/79 /Rev.1	ATTP, BVTV, CLCB, CT, TY	Thổ Nhĩ Kỳ	16/5/2024	Thông cáo Codex Thực phẩm của Thổ Nhĩ Kỳ số: 2024/10 về các phương pháp lấy mẫu và phân tích để kiểm soát mức nguyên tố vi lượng và các chất gây ô nhiễm trong chế biến thực phẩm	Thông cáo nhằm thiết lập các tiêu chí về phương pháp lấy mẫu và phân tích để kiểm soát các nguyên tố vi lượng và các chất gây ô nhiễm trong quá trình chế biến thực phẩm, đồng thời phải tuân thủ thiết lập các tiêu chí thực hiện mà phương pháp phân tích được sử dụng để kiểm soát. Thông cáo số: 2017/7, 29989 đăng trên Công báo ngày 24 tháng 2 năm 2017 đã bị thu hồi và thay bởi Thông cáo này.
3	G/SPS/N/USA/2156 /Add.12	BVTV, CLCB, CT, TY	Hòa Kỳ	14/5/2024	Tiêu chuẩn liên quan đến nước nông nghiệp trong trồng trọt, thu hoạch, đóng gói và bảo quản sản phẩm cho người tiêu dùng; Quy tắc cuối cùng	Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ ban hành quy tắc cuối cùng, sửa đổi các điều khoản quy định an toàn các sản phẩm liên quan đến nước sử dụng trong nông nghiệp. Quy tắc này thay thế các tiêu chí về vi sinh vật và các yêu cầu thử nghiệm cho các sản phẩm ở trạng thái chưa qua chế biến và thường được tiêu thụ ở dạng tươi/sống 'covered produce' (trừ rau mầm). Quy tắc này yêu cầu đánh giá dựa trên hệ thống với các điều kiện kiểm tra bắt buộc, tập trung vào các yếu tố rủi ro chính gây ô nhiễm, giúp cho các trang trại thực hiện các biện pháp phòng ngừa hiệu quả. Quy tắc này yêu cầu các trang trại phải hành động kịp thời dựa trên rủi ro và yêu cầu mới đảm bảo nhanh chóng giảm thiểu các mối nguy, các yêu cầu thích ứng với những tiến bộ khoa học.

						Quy tắc này có hiệu lực từ ngày 5/7/2024.
4	G/SPS/N/GBR/39/A dd.2	BVTV	Vương quốc Anh	14/5/2024	Chi tiết về các sửa đổi đối với luật giữ nguyên của Anh, Scotland và xứ Wales (Vương quốc Anh) (Quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2019/2072)	Dự thảo trong thông báo G/SPS/N/GBR/39 ngày 27/7/2023 đề xuất cập nhật các biện pháp kiểm soát dịch hại. Sau khi xem xét phát hiện <i>Pinus parviflora</i> Sieb. & Zucc. (<i>Pinus pentaphylla</i> Mayr) đã bị bỏ sót do nhầm lẫn trong Phụ lục 6, phần A, điểm 1 của luật đồng hóa các Quy định về Điều kiện Kiểm dịch Thực vật (2019/2072), trong đó đề cập đến các loài cây bonsai có thể được nhập khẩu vào Vương quốc Anh từ Nhật Bản. Thay đổi này sẽ có hiệu lực vào ngày 31/5/2024. Quy định này hiện đã được công bố và có thể xem tại (legislation.gov.uk).
5	G/SPS/N/BRA/2246 /Add.1	BVTV	Bra-xin	08/5/2024	Dự thảo Nghị quyết 1230, ngày 01/2/2024.	Nghị quyết đề xuất đưa hoạt chất C89 - cimmethylin vào Danh sách chuyên khảo các hoạt chất về thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ đã được ban hành bởi Hướng dẫn quy chuẩn 103 ngày 19/10/2021 trên Công báo Bra-xin.
6	G/SPS/N/BRA/2247 /Add.1	ATTP, BVTV	Bra-xin	06/5/2024	Dự thảo Nghị quyết 1231, ngày 01/02/2024	Nghị quyết đề xuất loại trừ hoạt chất S07 - sulfluramide trong Danh sách chuyên khảo các hoạt chất về thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ đã được ban hành bởi Hướng dẫn quy chuẩn 103 ngày 19/10/2021 trên Công báo Bra-xin.
7	G/SPS/N/BRA/2198 /Add.1	BVTV	Bra-xin	06/5/2024	Dự thảo Nghị quyết 1178, ngày 10/7/2023	Dự thảo Nghị quyết cập nhật các hoạt chất F69 - flupiradifurone và T42 – transflutrina vào Danh sách Chuyên khảo về hoạt chất cho thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ đã được ban hành theo Hướng dẫn quy chuẩn 103, ngày 19/10/2021, trên Công báo Bra-xin.
8	G/SPS/N/USA/3381 /Add.3	ATTP, CLCB, CN, TY	Hòa Kỳ	03/5/2024	Đề xuất và yêu cầu góp ý: Quy định Salmonella trong các sản phẩm không ăn liền thịt gà tẩm bột	Cơ quan Thanh tra và An toàn Thực phẩm của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (FSIS) công bố quyết định cuối cùng đối với các sản phẩm thịt gà tẩm bột không ăn liền (NRTE) có chứa <i>Salmonella</i> ở mức 1 đơn vị hình thành khuẩn lạc trên mỗi gram (sau đây gọi là "1 CFU/g") hoặc cao hơn bị tạp nhiễm theo nghĩa của Đạo luật Kiểm tra sản phẩm gia cầm (PPIA). FSIS cũng thông báo dự định thực

						hiện các quy trình xác minh, bao gồm lấy mẫu và xét nghiệm các thành phần thịt gà sống được sử dụng để sản xuất các sản phẩm thịt gà NRTE trước khi tẩm bột. Quy tắc cuối cùng được công bố ngày 01/5/2024, sẽ có hiệu lực ngày 01/5/2025.
9	G/SPS/N/NZL/750 /Add.1	ATTP, BVTV, CLCB, CT, CN, TY	Niu Di-lân	03/5/2024	Yêu cầu đăng ký đối với nhập khẩu thực phẩm và nhập khẩu thực phẩm để bán	Dự thảo thông báo G/SPS/N/NZL/750 (ngày 3/11/2023) về yêu cầu nhập khẩu đối với quả mọng đông lạnh ăn liền đã được thông qua và ban hành vào ngày 17/4/2024. Quy định này sẽ có hiệu lực từ ngày 1/8/2024.
10	G/SPS/N/EU/684 /Add.1	TY, CN	Liên minh châu Âu	02/5/2024	Cụ thể mức độ ô nhiễm chéo tối đa của các hoạt chất kháng khuẩn không phải mục tiêu trong thức ăn chăn nuôi và phương pháp phân tích các chất này trong thức ăn	Đề xuất thông báo trong G/SPS/N/EU/684 (ngày 06/10/2023) đã được thông qua bởi Quy định của Ủy ban (EU) 2024/1229 ngày 20/02/2024 bổ sung Quy định (EU) 2019/4 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu: Thiết lập mức độ lấy nhiễm chéo của các hoạt chất kháng khuẩn và các phương pháp phân tích trong thức ăn chăn nuôi. Quy định sẽ được áp dụng từ ngày 20/5/2025.
11	G/SPS/N/EU/716 /Add.1	TY, CN	Liên minh châu Âu	01/5/2024	Rút lui khỏi thị trường tecpen hoa hồi từ <i>Illicium verum</i> Hook.f. như một chất phụ gia cho thức ăn chăn nuôi	Đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/716 (ngày 06/02/2024) được thông qua bởi Quy định của Ủy ban (EU) 2024/1201 ngày 26/4/2024 về việc rút khỏi thị trường tecpen hoa hồi từ <i>Illicium verum</i> Hook.f. như một chất phụ gia cho thức ăn chăn nuôi. Quy định này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 20 sau ngày được công bố trên Tạp chí chính thức của Liên minh Châu Âu.
12	G/SPS/N/EU/700 /Add.1	TY, CN	Liên minh châu Âu	01/5/2024	Cho phép sử dụng tinh dầu quế (cassia essential oil) từ <i>Cinnamomum Aromasum</i> Nees làm phụ	Đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/700 (ngày 12/12/2023) đã được thông qua bởi Quy định của Ủy ban (EU) 2024/1195 ngày 24/4/2024 liên quan đến việc cấp phép sử dụng

						gia thức ăn cho một số loài động vật	ting dầu quế (cassia essential oil) từ <i>Cinnamomum aromaum</i> Nees làm phụ gia thức ăn chăn nuôi đối với một số loài động vật. Quy định này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 20 sau ngày được công bố trên Tạp chí chính thức của Liên minh Châu Âu.
13	G/SPS/N/EU/699 /Add.1	CN, TY	Liên minh châu Âu	30/4/2024		Cho phép sử dụng tinh dầu vỏ quế và tinh dầu lá quế từ <i>Cinnamomum verum J. Presl</i> làm phụ gia thức ăn cho một số loài động vật	Đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/699 (ngày 12/12/2023) đã được thông qua bởi Quy định của Ủy ban (EU) 2024/1186 ngày 24/4/2024 liên quan đến việc cấp phép sử dụng tinh dầu vỏ quế và tinh dầu lá quế từ <i>Cinnamomum verum J. Presl</i> làm phụ gia thức ăn cho một số loài động vật. Quy định này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 20 sau ngày được công bố trên Tạp chí chính thức của Liên minh Châu Âu.
14	G/SPS/N/EU/747 /Add.1	ATTP, CT	Liên minh châu Âu	29/4/2024		Định nghĩa 'vật liệu công nghệ nano'	Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu về thực phẩm mới đề xuất liên quan đến định nghĩa về 'vật liệu công nghệ nano' được thông báo trong G/SPS/N/EU/747 (4/4/2024) được thu hồi.
15	G/SPS/N/UKR/211 /Add.1	ATTP, BVTV, CLCB, TY, CT	Ucraina	24/4/2024		Dự thảo Lệnh của Bộ Chính sách Nông nghiệp và Thực phẩm Ucraina và Thực phẩm Ucraina "Về việc phê duyệt thủ tục đăng ký, duy trì số đăng ký, duy trì số đăng ký nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm"	Ngày 15/02/2024 Ucraina thông báo việc thông qua Lệnh của Bộ Chính sách Nông nghiệp và Thực phẩm Ucraina số 431 " Về việc phê duyệt thủ tục đăng ký, duy trì số đăng ký nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm". Lệnh đã được đăng ký tại Bộ Tư pháp Ucraina vào ngày 4/4/2024 và được công bố vào ngày 16/4/2024.
16	G/SPS/N/GBR/30 /Add.5	ATTP, BVTV, CLCB, TY, CT	Vương quốc Anh	24/4/2024		Mô hình hoạt động mục tiêu biên giới Vương quốc Anh (BTOM) – Thực hiện tháng 4	Tháng 8/2023, Vương quốc Anh đã thông báo cho Ủy ban SPS của WTO về công bố phiên bản cuối cùng của Mô hình hoạt động mục tiêu biên giới (BTOM) [G/SPS/N/GBR/30/Add.2] trong đó nêu rõ quy định SPS mới. Các biện pháp trong BTOM áp dụng

						<p>đối với việc nhập khẩu động vật sống, sản phẩm mầm, sản phẩm động vật, thực vật và sản phẩm thực vật cũng như thực phẩm có nguy cơ cao không có nguồn gốc từ động vật vào Vương quốc Anh và đặt ra mốc thời gian thực hiện từ tháng 01/2024.</p> <p>Như đã nêu trong BTOM, Vương quốc Anh sẽ triển khai luật trong hai Văn kiện pháp lý (SI) để thực hiện giai đoạn thứ hai của BTOM từ ngày 30/4/2024, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiểm tra tài liệu, kiểm tra tại chỗ và danh tính đang được áp dụng đối với các sản phẩm động vật có mức độ rủi ro trung bình và cao được nhập khẩu vào Vương quốc Anh từ các quốc gia thuộc Liên minh Châu Âu (EU) và Hiệp định Thương mại Tự do Châu Âu (EFTA) (không bao gồm những hàng hóa được nhập khẩu từ Ireland). Tần suất kiểm tra đối với các sản phẩm động vật sẽ phù hợp với mô hình phân loại rủi ro. + Đối với thực vật và sản phẩm thực vật, việc kiểm tra thực tế và nhận dạng hàng hóa từ Liên minh Châu Âu, Thụy Sĩ và Liechtenstein sẽ được chuyển đến Trạm kiểm soát biên giới (BCP) và Điểm kiểm soát (CP). Thực vật và sản phẩm thực vật có mức độ rủi ro trung bình và cao từ Liên minh Châu Âu phải qua điểm đầu vào có BCP liên quan. Việc kiểm tra thực vật/sản phẩm thực vật có nguy cơ cao từ Liên minh châu Âu sẽ chuyển từ điểm đến (PoD) sang BCP và CP. <p>Việc đơn giản hóa một số yêu cầu nhập khẩu từ các nước ngoài EU sẽ được áp dụng, bao gồm loại bỏ việc kiểm tra thường xuyên đối với các sản phẩm động vật, thực vật, thực vật có nguy cơ thấp từ các nước EU và ngoài EU; giảm mức độ kiểm tra thực tế và nhận dạng đối với các sản phẩm động vật có nguy cơ trung bình từ các nước ngoài EU; loại bỏ điều kiện cấp đồng sâu mặc định</p>
--	--	--	--	--	--	---

17	G/SPS/N/BRA/2231 /Add.1	BVTV	Bra-xin	24/4/2024	Sắc lệnh SDA/MAPA Số 1.084 ngày 17/4/2024	<p>đổi với các chế phẩm thịt, cho phép quản lý bằng chứng nhận sức khỏe từ ngày 30/4/2024.</p> <p>Trong khoảng thời gian ba tháng kể từ ngày 30/4/2024, việc nói lỏng tạm thời sẽ cho phép đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của kiểm tra tài liệu khi bán sao chụp của Giấy chứng nhận sức khỏe xuất khẩu (EHC) hoặc Giấy chứng nhận Kiểm dịch thực vật (PC) gốc được cung cấp trong hồ sơ của nhà nhập khẩu nhưng phải được thông báo trước. Trong trường hợp cung cấp bản sao chụp, bản gốc EHC hoặc PC phải được cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền trong vòng năm hoặc ba ngày làm việc kể từ khi lô hàng đến. Việc nói lỏng tạm thời sẽ chỉ áp dụng cho EHC đối với các sản phẩm động vật và phụ phẩm từ Liên minh Châu Âu – cũng như cho PC dành cho thực vật và sản phẩm thực vật từ Liên minh Châu Âu, Liechtenstein và Thụy Sĩ. Lưu ý đến tính chất hạn chế về thời gian giới hạn của việc nói lỏng, các nhà nhập khẩu nên tiếp tục áp dụng chứng nhận số hóa hoàn toàn càng sớm càng tốt để giảm yêu cầu phải kiểm tra tài liệu trực tiếp tại biên giới sau thời hạn nói lỏng.</p> <p>Phần A của Phụ lục 11 liệt kê các hàng hóa thực vật có nguy cơ cao và trung bình gây ra mối đe dọa hiện hữu, cần có giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và phải kiểm tra 100% khi nhập khẩu (trừ khi áp dụng mức kiểm tra giảm). Phần B của Phụ lục 11 liệt kê những hàng hóa có nguy cơ trung bình cần có giấy chứng nhận KDTV vì chúng gây ra mối đe dọa tiềm tàng nhưng hiện chưa có đủ bằng chứng để phân loại vào Phần A hoặc Phần C của Phụ lục 11. Phần C của Phụ lục 11 bao gồm danh sách các sản phẩm thực vật có rủi ro thấp không thuộc diện kiểm soát sức khỏe thực vật, ví dụ: quả chuối, quả dứa.</p>
						<p>Dự thảo “Thiết lập các yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với việc nhập khẩu thực vật <i>Tilandsia</i>” được thông báo trong</p>

						G/SPS/N/BRA/2231 ngày 30/11/2023, có hiệu lực từ ngày 17/4/2024.
18	G/SPS/N/BRA/2206 /Add.1	TY	Bra-xin	24/4/2024	Sắc lệnh SDA/MAPA Số 1.082 ngày 17/4/2024	Dự thảo Ban hành các quy tắc, tiêu chuẩn nhập khẩu, kiểm dịch chim cảnh, trứng chim cảnh áp và công nhận cơ sở chim cảnh, trứng chim cảnh áp. Đã được thông báo trong G/SPS/N/BRA/2206 ngày 24/8/2023, có hiệu lực từ ngày 17/4/2024.
19	G/SPS/N/CAN/1457 /Add.1	ATTP, CT	Canada	22/4/2024	Sửa đổi Danh sách các thành phần bổ sung được phép sử dụng chất dinh dưỡng phospholipid (đậu nành)	Tổng cục Thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành đánh giá an toàn về chất dinh dưỡng phospholipid (hosphatidylserine) có nguồn gốc từ đậu nành. Các kết quả đánh giá chứng minh tính an toàn của phosphatidylserine được làm từ cấp thực phẩm soy lecithin, với điều kiện là mức độ sử dụng không vượt quá lượng tiêu thụ 300 mg mỗi ngày, không vượt quá 300 mg mỗi khẩu phần và một số yêu cầu về thành phần và ghi nhãn nhất định được đáp ứng như được mô tả trong tài liệu thông tin được tham chiếu. Việc sửa đổi trên có hiệu lực vào ngày 18/4/2024, ngày được công bố trong Danh sách các thành phần bổ sung được phép.

- Nội dung chi tiết được đăng tải tại: www.spsvietnam.gov.vn hoặc <https://docs.wto.org/>

- Ghi chú chữ viết tắt liên quan đến các lĩnh vực/đơn vị quản lý nhà nước: ATTP: An toàn thực phẩm (Cục ATTP - Bộ Y tế, Vụ KHCN - Bộ CT); BVTV: Bảo vệ thực vật; CLCB: Chất lượng, chế biến; CN: Chăn nuôi; CT: Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương; TY: Thú y. Các đơn vị rà soát kỹ nội dung thông báo dự thảo liên quan đến lĩnh vực quản lý để góp ý và triển khai thực hiện.